

Số: 138/2005/QĐ-UBND

TP. Hồ Chí Minh, ngày 03 tháng 8 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH
Về ban hành quy chế tổ chức và
hoạt động của Sở Quy hoạch - Kiến trúc
thành phố Hồ Chí Minh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ Luật tổ chức Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Luật Xây dựng ban hành ngày 26 tháng 11 năm 2003;

Căn cứ Quyết định số 168/2002/QĐ-TTg ngày 27 tháng 11 năm 2002 của Thủ tướng Chính phủ về việc thành lập Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Nghị định số 08/2005/NĐ-CP ngày 24 tháng 01 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về quy hoạch xây dựng;

Theo Công văn số 1402/BXD-KTQH ngày 14 tháng 7 năm 2005 của Bộ Xây dựng về triển khai thực hiện Nghị định Chính phủ trong công tác quy hoạch xây dựng và kiến trúc trên địa bàn thành phố Hồ Chí Minh;

Căn cứ Thông tư Liên tịch số 01/2004/TTLT/BXD - BNV ngày 16 tháng 01 năm 2004 của Bộ Xây dựng - Bộ Nội vụ hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức cơ quan chuyên môn giúp Ủy ban nhân dân quản lý Nhà nước ngành xây dựng tại địa phương;

Căn cứ Quyết định số 137/2005/QĐ-UBND ngày 02 tháng 8 năm 2005 của Ủy ban nhân dân thành phố về thẩm quyền thẩm định, phê duyệt nhiệm vụ đề án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc tại Tờ trình số 334/QHKT - TTPC ngày 16 tháng 02 năm 2005 và của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 322/TTr-SNV ngày 17 tháng 6 năm 2005,

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1. Nay ban hành kèm theo Quyết định này Quy chế tổ chức và hoạt động của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh.

Điều 2. Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc có trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện các nội dung, điều khoản được phê duyệt tại Quy chế này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký. Bãi bỏ các quy định trước đây trái với Quyết định này.

Điều 4. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc, Giám đốc Sở Kế hoạch và Đầu tư, Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Xây dựng, Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường, Giám đốc Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Giám đốc Sở Giao thông - Công chính, Viện trưởng Viện Kinh tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận - huyện và Thủ trưởng cơ quan liên quan có trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như điều 4 ;
- Văn phòng Chính phủ ;
- Bộ Nội vụ ;
- Bộ Xây dựng ;
- Thường trực Thành ủy ;
- Thường trực Hội đồng nhân dân thành phố ;
- TTUB: CT, các PCT ;
- Ban Tổ chức Thành ủy ;
- Ban Tư tưởng - Văn hóa Thành ủy ;
- Công an thành phố (PC.13) ;
- Các Đoàn thể thành phố ;
- VPHĐ-UB : các PVP ;
- Tổ VX, ĐT, CNN ;
- Lưu (VX/Nh). D..

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Đua

QUY CHẾ

Tổ chức và hoạt động của Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh

*(Kèm theo Quyết định số 138/2005/QĐ-UBND ngày 03 tháng 8 năm 2005
của Ủy ban nhân dân thành phố)*

Chương I

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Sở Quy hoạch - Kiến trúc là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân thành phố, có chức năng tham mưu và giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý Nhà nước về lĩnh vực kiến trúc - quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn trên địa bàn thành phố theo quy hoạch chung xây dựng thành phố được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

Điều 2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu sự quản lý và chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố, đồng thời chịu sự chỉ đạo, hướng dẫn và kiểm tra về chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Xây dựng.

Sở Quy hoạch - Kiến trúc có tư cách pháp nhân, có con dấu riêng, được cấp kinh phí từ ngân sách và mở tài khoản tại Ngân hàng và Kho bạc Nhà nước thành phố để hoạt động theo quy định của Nhà nước.

Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh có tên giao dịch bằng tiếng Anh là: HOCHIMINH CITY DEPARTMENT OF PLANNING AND ARCHITECTURE.

Viết tắt là: **D.P.A**

Điều 3. Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu trách nhiệm trước Hội đồng nhân dân thành phố, Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng về toàn bộ hoạt động của Sở theo đúng chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Quy chế này.

Chương II

NHIỆM VỤ - QUYỀN HẠN

Điều 4. Sở Quy hoạch - Kiến trúc có các nhiệm vụ sau

4.1. Thực hiện pháp luật và xây dựng các cơ sở pháp lý về quy hoạch xây dựng và kiến trúc - cảnh quan:

4.1.1. Xây dựng hoặc chủ trì phối hợp với các Sở - Ngành khác dự thảo các văn bản quy phạm pháp luật, liên quan đến các lĩnh vực thuộc chức năng của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, đề trình Ủy ban nhân dân thành phố xem xét ban hành.

4.1.2. Hướng dẫn, triển khai, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật, các chế độ, chính sách, các quy chuẩn, tiêu chuẩn thuộc phạm vi chức năng quản lý Nhà nước của Sở Quy hoạch - Kiến trúc, đảm bảo tính thống nhất, hiệu lực và hiệu quả trong phạm vi toàn thành phố.

4.1.3. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quy định về quản lý quy hoạch xây dựng trên địa bàn thành phố nhằm cụ thể hóa các quy chuẩn, tiêu chuẩn Nhà nước về quy hoạch xây dựng phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

4.1.4. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố ban hành các quy định về quản lý kiến trúc - cảnh quan và thiết kế đô thị trên địa bàn thành phố nhằm cụ thể hóa các quy chuẩn, tiêu chuẩn Nhà nước về kiến trúc phù hợp với điều kiện thực tế của thành phố.

4.2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố về phân cấp quản lý, tổ chức thực hiện quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị:

4.2.1. Trình Ủy ban nhân dân thành phố về phân chia khu vực nội thành, nội thị và vùng ngoại thành, ngoại thị; phân loại đô thị trên địa bàn thành phố; về phân công, phân cấp quản lý kiến trúc, quy hoạch xây dựng đô thị, quy hoạch điểm dân cư nông thôn, quy hoạch xây dựng khác thuộc thẩm quyền quản lý của thành phố.

4.2.2. Căn cứ điều kiện cụ thể và tình hình thực tế, kiến nghị Ủy ban nhân dân thành phố quyết định điều chỉnh lại việc phân công, phân cấp quản lý quy hoạch xây dựng, quản lý kiến trúc trên địa bàn thành phố.

4.3. Tổ chức xây dựng kế hoạch lập quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị:

4.3.1. Tham mưu trình Ủy ban nhân dân thành phố về chương trình, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn và hàng năm về công tác lập quy hoạch xây dựng phù hợp với quy hoạch, kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và kế hoạch thực hiện quy hoạch các ngành của thành phố.

4.3.2. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận - huyện xây dựng kế hoạch lập quy hoạch xây dựng trên địa bàn quận - huyện.

4.3.3. Theo dõi, kiểm tra, đánh giá và tổng hợp tình hình thực hiện kế hoạch lập quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị, báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố.

4.4. Tổ chức thực hiện lập quy hoạch xây dựng:

4.4.1. Quy hoạch xây dựng vùng:

4.4.1.1. Quy hoạch Vùng kinh tế trọng điểm phía Nam: Phối hợp với Sở Kế hoạch và Đầu tư, Viện Kinh tế tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các công tác với Ban Chỉ đạo tổ chức điều phối phát triển các Vùng kinh tế trọng điểm.

4.4.1.2. Quy hoạch xây dựng vùng đô thị thành phố Hồ Chí Minh: Chủ trì phối hợp với các sở - ngành tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện các công tác phối hợp với Bộ Xây dựng.

4.4.2. Quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh:

4.4.2.1. Chủ trì phối hợp với các sở - ngành thành phố và cơ quan Trung ương lập nhiệm vụ điều chỉnh để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua, Bộ Xây dựng thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4.4.2.2. Chủ trì việc tổ chức thực hiện lập đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng thành phố Hồ Chí Minh để Ủy ban nhân dân thành phố trình Hội đồng nhân dân thành phố thông qua, Bộ Xây dựng thẩm định và trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.

4.4.3. Quy hoạch chung xây dựng quận - huyện:

4.4.3.1. Chủ trì thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt nhiệm vụ quy hoạch chung xây dựng, nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận - huyện.

4.4.3.2. Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân quận - huyện tổ chức lập đồ án quy hoạch chung xây dựng, thiết kế đô thị, đồ án điều chỉnh quy hoạch chung xây dựng quận - huyện; tổ chức thẩm định và trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt.

4.4.3.3. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố lập, phê duyệt nhiệm vụ và tổ chức thực hiện đồ án quy hoạch xây dựng đối với các khu đô thị mới, đô thị đặc biệt thuộc thành phố.

4.4.4. Quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, thiết kế đô thị và quy hoạch xây dựng điểm dân cư nông thôn:

4.4.4.1. Hướng dẫn Ủy ban nhân dân quận - huyện lập nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và quy hoạch điểm dân cư nông thôn; tổ chức thẩm định nhiệm vụ quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị.

4.4.4.2. Chủ trì thẩm định đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị, thiết kế đô thị để phê duyệt theo quy định pháp luật và phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.4.4.3. Đối với các quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị tại các khu vực trọng điểm liên quan đến thiết kế đô thị, Sở phải lập nhiệm vụ quy hoạch, tổ chức thực hiện các loại đồ án quy hoạch theo kế hoạch và chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố, trình Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt hoặc phê duyệt theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.4.5. Quy hoạch kinh tế - xã hội và các ngành trên địa bàn thành phố: Tham gia ý kiến về quy hoạch kinh tế - xã hội, quy hoạch của các ngành để phù hợp với quy hoạch chung xây dựng đô thị, quy hoạch chi tiết xây dựng đô thị và quy hoạch điểm dân cư nông thôn của thành phố.

4.5. Thực hiện quản lý quy hoạch xây dựng đô thị:

4.5.1. Tham mưu Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức công bố quy hoạch chung xây dựng đã được phê duyệt và thực hiện công bố quy hoạch chung xây dựng.

4.5.2. Hướng dẫn, kiểm tra Ủy ban nhân dân quận - huyện trong việc tổ chức công bố rộng rãi quy hoạch chi tiết xây dựng đã được phê duyệt.

4.5.3. Hướng dẫn, cung cấp thông tin về quy hoạch xây dựng liên quan đến các quy định về sử dụng đất, hạ tầng kỹ thuật, hạ tầng xã hội, kiến trúc và các quy định khác có liên quan.

4.5.4. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố trong việc tổ chức phân cấp, phân công quản lý các mốc giới, chỉ giới xây dựng, cốt xây dựng trên địa bàn thành phố.

4.5.5. Kiểm tra việc thực hiện quy hoạch xây dựng, kiến nghị cấp có thẩm quyền xử lý các trường hợp xây dựng công trình không tuân theo quy hoạch xây dựng.

4.5.6. Thực hiện chức năng thường trực của Hội đồng kiến trúc quy hoạch thành phố theo Quy chế tổ chức - hoạt động của Hội đồng.

4.6. Thực hiện quản lý kiến trúc - cảnh quan, thiết kế đô thị:

4.6.1. Tổ chức nghiên cứu, đề xuất định hướng về bảo tồn và phát triển kiến trúc - cảnh quan đô thị tại thành phố Hồ Chí Minh.

4.6.2. Thẩm định về thiết kế đô thị và kiến trúc - cảnh quan đối với thiết kế cơ sở phục vụ cho thẩm định dự án đầu tư và cấp phép xây dựng.

4.6.3. Hướng dẫn, thẩm định về thiết kế đô thị và kiến trúc - cảnh quan đối với các công trình xây dựng tại các khu vực chưa có quy hoạch chi tiết tỷ lệ 1/500 hoặc chưa có thiết kế đô thị.

4.6.4. Phối hợp với các sở - ngành và các đơn vị có liên quan lập nhiệm vụ thẩm định, tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố xem xét quyết định đối với các dự án, công trình có vị trí quan trọng về kiến trúc - cảnh quan đô thị.

4.7. Thông tin quy hoạch, bồi dưỡng kiến thức về quy hoạch xây dựng và quản lý đô thị:

4.7.1. Thu thập, lưu trữ, tổng hợp, phân tích các thông tin liên quan đến công tác quy hoạch xây dựng, kiến trúc của thành phố Hồ Chí Minh.

4.7.2. Tuyên truyền phổ biến pháp luật, chủ trương chính sách về quy hoạch xây dựng và giới thiệu các đồ án quy hoạch xây dựng được phê duyệt.

4.7.3. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ - công chức làm công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng của thành phố và các quận - huyện.

4.7.4. Tổ chức ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác quy hoạch và quản lý quy hoạch xây dựng.

4.8. Nghiên cứu khoa học và hợp tác quốc tế:

4.8.1. Đề xuất các chương trình và tổ chức nghiên cứu khoa học về quy hoạch xây dựng và kiến trúc - cảnh quan đô thị theo yêu cầu phát triển đô thị của thành phố.

4.8.2. Tham mưu cho Ủy ban nhân dân thành phố các chương trình, kế hoạch hợp tác quốc tế trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng và kiến trúc - cảnh quan đô thị.

4.8.3. Tham mưu, trình Ủy ban nhân dân thành phố kế hoạch hợp tác quốc tế, triển khai các dự án viện trợ, đầu tư phát triển đô thị của thành phố.

4.8.4. Tham gia đàm phán, hoặc được Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền cho phép đàm phán trực tiếp và ký kết với các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo đúng quy định pháp luật, chính sách của Nhà nước về công tác quy hoạch xây dựng và phát triển đô thị.

4.8.5. Tổ chức, tham gia các hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc ngành, lĩnh vực khi được Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng cho phép hoặc ủy quyền.

4.8.6. Thực hiện các hoạt động đối ngoại theo đúng quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và hướng dẫn của Sở Ngoại vụ đối với các cơ quan chuyên môn nước ngoài hoặc tổ chức quốc tế.

4.8.7. Là đầu mối quan hệ với các tổ chức quốc tế về quy hoạch xây dựng, phát triển kiến trúc đô thị mà thành phố là thành viên theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.8.8. Hướng dẫn, cung cấp thông tin, theo dõi và hỗ trợ các tổ chức nước ngoài hoạt động trong lĩnh vực liên quan đến ngành trên địa bàn thành phố theo đúng quy định của pháp luật.

4.8.9. Theo dõi và chỉ đạo thực hiện các chương trình, dự án quốc tế tài trợ, đầu tư nước ngoài cho thành phố, kể cả viện trợ của Chính phủ và các tổ chức phi chính phủ có liên quan đến lĩnh vực kiến trúc và quy hoạch xây dựng theo quy định của Nhà nước; tổ chức mời và chuẩn bị nội dung hoạt động của các tổ chức, cá nhân nước ngoài theo sự ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.8.10. Đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố quyết định việc cử đoàn cán bộ hoặc cán bộ do Sở quản lý đi nước ngoài công tác, học tập, tu nghiệp theo quy định.

4.9. Về tài chính:

4.9.1 Phối hợp với Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định phân bổ kế hoạch tài chính toàn ngành phù hợp với kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội thành phố, trong đó có kế hoạch tài chính cho các chương trình mục tiêu, các dự án đầu tư, kế hoạch lập quy hoạch do Sở quản lý và tổ chức thực hiện.

4.9.2 Phân bổ và kiểm tra thực hiện theo đúng nguyên tắc chế độ tài chính do sở trực tiếp quản lý và thực hiện do Ủy ban nhân dân thành phố giao và thực hiện dự toán thu, chi quyết toán theo quy định của Nhà nước.

4.9.3 Phối hợp theo dõi, kiểm tra việc thực hiện theo đúng mục tiêu chương trình đã được duyệt đối với phần kế hoạch tài chính thuộc ngành do các sở - ngành, quận - huyện quản lý thực hiện.

4.9.4 Cùng với các sở, ngành chức năng tổ chức, kiểm tra, đánh giá việc sử dụng kinh phí, tài sản do Nhà nước giao cho các đơn vị trực thuộc Sở.

4.9.5 Thu và đề xuất sử dụng phí thẩm định đề án quy hoạch theo quy định của Nhà nước và của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.10. Công tác tổ chức bộ máy và cán bộ:

4.10.1. Nghiên cứu và phối hợp với Sở Nội vụ đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố phương án kiện toàn tổ chức bộ máy, sắp xếp bố trí, luân chuyển cán bộ, công chức theo hướng cải cách hành chính và hoạt động có hiệu quả.

4.10.2. Nghiên cứu và phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định thành lập, chia tách, sáp nhập, giải thể đối với các đơn vị sự nghiệp thuộc Sở; đặc biệt là thành lập các đơn vị sự nghiệp hoạt động dịch vụ công thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở Quy hoạch - Kiến trúc; xây dựng cơ chế xã hội hóa và tổ chức quản lý Nhà nước đối với các dịch vụ xã hội có liên quan.

4.10.3. Quy hoạch và tổ chức việc thực hiện kế hoạch đào tạo, đào tạo lại, bồi dưỡng (kể cả trong và ngoài nước) đội ngũ cán bộ, công chức theo đúng quy định của Bộ Nội vụ, hướng dẫn của Bộ Xây dựng và Sở Nội vụ.

4.10.4. Thực hiện việc bổ nhiệm và bố trí cán bộ theo các chức danh, tiêu chuẩn công chức trực thuộc Sở theo quy định.

4.10.5. Phối hợp với Sở Nội vụ trình Ủy ban nhân dân thành phố về việc bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, kỷ luật và thực hiện chính sách đối với cán bộ, công chức thuộc diện Thành ủy và Ủy ban nhân dân thành phố quản lý theo quy định phân cấp quản lý cán bộ.

4.10.6. Đảm bảo thực hiện đúng quy chế dân chủ cơ sở, phát huy năng lực, trình độ và nâng cao hiệu quả hoạt động của đội ngũ cán bộ, công chức và hiệu quả quản lý Nhà nước của ngành trên địa bàn thành phố.

4.10.7. Hướng dẫn, chỉ đạo, kiểm tra đối với các đơn vị trực thuộc Sở trong việc thực hiện nhiệm vụ, sử dụng kinh phí, tài sản được cấp, biên chế được giao đúng mục đích và có hiệu quả.

4.11. Công tác kiểm tra, thanh tra:

4.11.1. Hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho các sở - ngành, Ủy ban nhân dân quận - huyện và các tổ chức kinh tế - xã hội (kể cả các tổ chức nước ngoài), các công dân trong và ngoài nước thực hiện đúng các quy định có liên quan của Nhà nước, quy định của Ủy ban nhân dân thành phố và các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan đến lĩnh vực quy hoạch, kiến trúc.

4.11.2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu trách nhiệm tổ chức thực hiện sau khi Ủy ban nhân dân thành phố phê duyệt quy hoạch phát triển, kế hoạch dài hạn, ngắn hạn và hàng năm, các chương trình, dự án, công trình xây dựng quan trọng thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở.

4.11.3. Phối hợp với Ủy ban nhân dân quận - huyện và các sở - ngành liên quan lập kế hoạch và thực hiện theo dõi, kiểm tra việc xây dựng tuân thủ theo quy hoạch được duyệt.

4.11.4. Sở Quy hoạch - Kiến trúc giúp Ủy ban nhân dân thành phố thống nhất quản lý quy hoạch xây dựng hai bên đường giao thông (gồm quốc lộ, đường đô thị, đường liên tỉnh, đường liên huyện, liên xã, đường sắt) theo quy định của pháp luật.

4.11.5. Hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ quản lý quy hoạch, kiến trúc để các sở - ngành, quận - huyện giải quyết khiếu nại, tố cáo, xử lý vi phạm và thanh tra theo thẩm quyền.

4.11.6. Tổ chức tiếp công dân và các tổ chức để giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Sở theo phân cấp và quy định hiện hành của Nhà nước.

4.11.7. Xử lý kịp thời các đơn thư khiếu nại, tố cáo có liên quan đến chức năng, nhiệm vụ quyền hạn của Sở và các vi phạm hành chính thuộc thẩm quyền, hoặc đề xuất trình Ủy ban nhân dân thành phố quyết định xử lý theo quy định của pháp luật.

4.11.8. Phối hợp với Thanh tra Bộ Xây dựng, Thanh tra thành phố trong việc thực hiện các chương trình, kế hoạch thanh tra các dự án, công trình xây dựng trên địa bàn, theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.12. Thẩm định và phê duyệt dự toán khảo sát, thiết kế quy hoạch xây dựng các đồ án quy hoạch xây dựng có nguồn vốn ngân sách trên địa bàn thành phố theo ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố.

4.13. Thực hiện các nhiệm vụ, các chương trình, kế hoạch cải cách hành chính theo sự chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố và Bộ Xây dựng.

4.14. Hướng dẫn, kiểm tra hoạt động của các tổ chức dịch vụ công thuộc các lĩnh vực quản lý của Sở; quản lý và chỉ đạo hoạt động đối với các tổ chức sự nghiệp thuộc Sở.

4.15. Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân thành phố quản lý Nhà nước đối với các doanh nghiệp, tổ chức sự nghiệp, tổ chức kinh tế tập thể và kinh tế tư

nhân, các hội và tổ chức phi chính phủ hoạt động trong các lĩnh vực thuộc chức năng quản lý Nhà nước của Sở theo quy định của pháp luật.

4.16. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo sự phân công của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 5. Sở Quy hoạch - Kiến trúc có các quyền hạn sau

5.1. Thẩm định và phê duyệt quy hoạch xây dựng:

5.1.1. Thẩm định nhiệm vụ quy hoạch, các đồ án quy hoạch chung xây dựng quận - huyện, quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000-1/500 thuộc thẩm quyền phê duyệt của Ủy ban nhân dân thành phố và quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/2000 do Ủy ban nhân dân quận - huyện phê duyệt theo phân cấp của Ủy ban nhân dân thành phố.

5.1.2. Thẩm định các đồ án quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 (trừ các khu vực có các Ban Quản lý khu vực đặc thù đã được phân cấp quản lý theo quy định).

5.2. Cấp và cung cấp các văn bản liên quan tới các quy định về quản lý quy hoạch xây dựng và kiến trúc đô thị:

5.2.1. Cung cấp văn bản thông tin về quy hoạch xây dựng.

5.2.2. Cung cấp văn bản hướng dẫn địa điểm xây dựng, hoặc Chứng chỉ quy hoạch xây dựng (khi đã có thiết kế đô thị).

5.2.3. Cấp văn bản hướng dẫn về quy hoạch - kiến trúc công trình xây dựng.

5.2.4. Cấp văn bản thẩm định về quy hoạch, kiến trúc - cảnh quan công trình trong thành phần hồ sơ của thiết kế cơ sở dự án đầu tư xây dựng tại các khu vực đô thị quan trọng thuộc thẩm quyền quyết định trực tiếp của Ủy ban nhân dân thành phố và khi có yêu cầu của các cơ quan thẩm quyền thẩm định dự án đầu tư xây dựng.

5.3. Tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng nghiệp vụ về quy hoạch xây dựng, quản lý đô thị và kiến trúc - cảnh quan đô thị.

5.4. Tổ chức thực hiện các dịch vụ công liên quan trong lĩnh vực quy hoạch xây dựng và kiến trúc đô thị theo quy định.

5.5. Tổ chức ấn hành tạp chí, ấn phẩm và các tài liệu chuyên ngành theo đúng quy định về xuất bản, báo chí.

5.6. Kiểm tra, kiến nghị xử phạt trong lĩnh vực quản lý quy hoạch xây dựng đô thị.

5.7. Các quyền hạn khác do Ủy ban nhân dân thành phố ủy quyền, phân công.

Chương III

TỔ CHỨC BỘ MÁY VÀ CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC

Điều 6. Nguyên tắc chung

6.1. Sở Quy hoạch - Kiến trúc thành phố làm việc theo chế độ Thủ trưởng, do Giám đốc phụ trách chung; Giám đốc là người chịu trách nhiệm về toàn bộ hoạt động của Sở; có các Phó Giám đốc giúp việc cho Giám đốc phụ trách các lĩnh vực công tác do Giám đốc phân công, chịu trách nhiệm trước Giám đốc và liên đới chịu trách nhiệm với cấp trên về nhiệm vụ được phân công phụ trách.

6.2. Căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của Sở và tình hình thực tế, trong quá trình chỉ đạo điều hành hoạt động của Sở, sau khi trao đổi thống nhất với Sở Nội vụ thành phố, Giám đốc Sở có quyền quyết định thành lập, giải thể, sáp nhập các phòng, ban chức năng của Sở cho phù hợp với yêu cầu nhiệm vụ trong từng thời kỳ.

6.3. Giám đốc Sở được quyền bổ nhiệm, bãi nhiệm các chức danh lãnh đạo các phòng, ban và các đơn vị trực thuộc Sở, trừ các chức danh do Ủy ban nhân dân thành phố hoặc Giám đốc Sở Nội vụ bổ nhiệm theo phân cấp quản lý cán bộ của thành phố.

6.4. Các đơn vị trực thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được giao, có trách nhiệm phối hợp tổ chức triển khai thực hiện các chương trình, kế hoạch công tác của đơn vị được Giám đốc Sở giao hàng năm.

Điều 7. Cơ cấu tổ chức bộ máy của Sở Quy hoạch - Kiến trúc

7.1. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được phân công và ủy quyền, sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc chỉ đạo sắp xếp cơ cấu tổ chức bộ máy các phòng, ban chuyên môn thuộc Sở; xác định nhiệm vụ, biên chế cho từng bộ phận và bổ nhiệm, miễn nhiệm, sắp xếp nhân sự phù hợp nhằm bảo đảm hoạt động quản lý hành chính Nhà nước về quy hoạch xây dựng và kiến trúc có hiệu quả thiết thực.

7.2. Các đơn vị sự nghiệp trực thuộc Sở gồm 2 đơn vị:

7.2.1. Viện Quy hoạch Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh.

7.2.2. Ban Quản lý dự án quy hoạch xây dựng thành phố Hồ Chí Minh.

7.2.3. Trung tâm thông tin quy hoạch thành phố Hồ Chí Minh.

7.2.4. Trung tâm nghiên cứu kiến trúc thành phố Hồ Chí Minh.

7.3. Căn cứ chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, được phân công và ủy quyền, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc sau khi trao đổi thống nhất với Giám đốc Sở Nội vụ thành phố, đề nghị Ủy ban nhân dân thành phố quyết định bổ sung, điều chỉnh chức năng, nhiệm vụ, thành lập mới hoặc giải thể các đơn vị trực thuộc Sở.

7.4. Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc quyết định ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của các phòng, ban chuyên môn phù hợp với Quy chế này.

Chương IV

MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 8. Đối với Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân thành phố

8.1. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân thành phố, có trách nhiệm báo cáo, trình bày hoặc cung cấp tài liệu cần thiết cho Hội đồng nhân dân thành phố, trả lời các chất vấn, kiến nghị của đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố những vấn đề có liên quan đến lĩnh vực quản lý hành chính Nhà nước của Sở.

8.2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chịu sự quản lý chỉ đạo, kiểm tra, kiểm soát của Ủy ban nhân dân thành phố; Giám đốc Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình, kế hoạch hoạt động của Sở cho Ủy ban nhân dân thành phố theo chế độ quy định; tham gia các cuộc họp do Ủy ban nhân dân thành phố triệu tập; tổ chức thực hiện và kiểm tra việc thực hiện các quy định, Chỉ thị của Ủy ban nhân dân thành phố về các vấn đề có liên quan do Sở phụ trách.

8.3. Các văn bản của Sở hướng dẫn thi hành quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố phải được ban hành chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành (nếu trong quyết định của Ủy ban nhân dân thành phố có yêu cầu hướng dẫn). Trường hợp cần có hướng dẫn của liên ngành thì Sở phải phối hợp với các sở - ngành có liên quan ra văn bản hướng dẫn, thời gian chậm nhất không quá 15 ngày, kể từ ngày ban hành văn bản của Ủy ban nhân dân thành phố.

8.4. Giám đốc Sở chịu trách nhiệm giải quyết những vấn đề thuộc thẩm quyền được giao, thực hiện đúng chế độ báo cáo Ủy ban nhân dân thành phố. Đối với những vấn đề vượt quá thẩm quyền và những vấn đề chưa được các sở - ngành, quận - huyện nhất trí, Sở phải xin ý kiến của Ủy ban nhân dân thành phố.

8.5. Đối với những vấn đề phát sinh thuộc lĩnh vực do Sở quản lý cần kiến nghị Bộ Xây dựng, Sở Quy hoạch - Kiến trúc phải báo cáo, xin ý kiến Ủy ban nhân dân thành phố trước khi kiến nghị lên Bộ Xây dựng.

8.6. Sở Quy hoạch - Kiến trúc có trách nhiệm đề xuất, trình Ủy ban nhân dân thành phố tạm ngưng thực hiện, sửa đổi, bổ sung hoặc hủy bỏ theo quy định của pháp luật những trường hợp chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố về quy hoạch xây dựng và kiến trúc đô thị có những điểm không còn phù hợp hoặc trái với quy định hiện hành của Nhà nước.

Điều 9. Đối với Bộ Xây dựng

9.1. Sở chịu trách nhiệm thực hiện đầy đủ sự chỉ đạo và hướng dẫn nghiệp vụ chuyên môn của Bộ Xây dựng, đảm bảo sự thống nhất của ngành, lĩnh vực trong cả nước và sự phân cấp quản lý của Trung ương.

9.2. Sở có trách nhiệm báo cáo định kỳ và đột xuất tình hình hoạt động của Sở cho Bộ Xây dựng, tham dự đầy đủ các cuộc họp và tập huấn nghiệp vụ do Bộ triệu tập.

9.3. Các chủ trương lớn của Bộ, Giám đốc Sở phải báo cáo xin ý kiến chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố để triển khai thực hiện.

9.4. Các chủ trương lớn của Ủy ban nhân dân thành phố có liên quan đến nghiệp vụ quản lý ngành, Giám đốc Sở phải báo cáo Bộ để Bộ có hướng dẫn chỉ đạo về chuyên môn nghiệp vụ.

9.5. Trường hợp chỉ đạo hoặc hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ của Bộ Xây dựng chưa thống nhất với chỉ đạo của Ủy ban nhân dân thành phố hoặc các chỉ đạo và hướng dẫn của Bộ Xây dựng mà Sở Quy hoạch - Kiến trúc xét thấy chưa phù hợp với tình hình thực tiễn của thành phố, Sở Quy hoạch - Kiến trúc phải kịp thời báo cáo và đề xuất giải quyết để Ủy ban nhân dân thành phố làm việc với Bộ Xây dựng hoặc kiến nghị Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định.

Điều 10. Đối với các Bộ - Ngành Trung ương có liên quan

10.1. Sở Quy hoạch - Kiến trúc tiếp nhận ý kiến đóng góp của các Bộ - Ngành Trung ương đối với hoạt động của Sở.

10.2. Tổ chức trao đổi thông tin có liên quan nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động quản lý Nhà nước của Sở.

Điều 11. Đối với các sở - ngành thành phố

11.1. Sở Quy hoạch - Kiến trúc có trách nhiệm phối hợp chặt chẽ với các Sở nhằm có sự thống nhất cao và hỗ trợ trong thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các Sở.

11.2. Sở Quy hoạch - Kiến trúc chủ động tổ chức trao đổi thông tin có liên quan nhằm thống nhất số liệu, dữ liệu và sử dụng có hiệu quả cơ sở dữ liệu trong hoạt động chuyên môn của các Sở.

11.3. Sở có trách nhiệm thực hiện những quy định quản lý Nhà nước nhằm đảm bảo phối hợp thống nhất để thực hiện có hiệu quả các yêu cầu và chương trình đã được phân công, phân nhiệm.

11.4. Các văn bản mang tính pháp quy do Sở Quy hoạch - Kiến trúc dự thảo trình Ủy ban nhân dân thành phố phải gửi đến Sở Tư pháp để góp ý, thẩm định theo quy định về ban hành văn bản quy phạm pháp luật.

11.5. Các văn bản do Sở Quy hoạch - Kiến trúc ban hành theo quy định hoặc theo phân cấp, ủy quyền của Ủy ban nhân dân thành phố, phải có ý kiến của các Sở - Ngành liên quan theo quy định của Ủy ban nhân dân thành phố.

11.6. Khi giải quyết các vấn đề thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở có liên quan đến Sở - Ngành khác, Sở Quy hoạch - Kiến trúc phải lấy ý kiến các Sở - Ngành trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố. Khi có yêu cầu, các Sở - Ngành phải có văn bản trả lời cho Sở Quy hoạch - Kiến trúc. Đối với những nội dung chưa thống nhất được với các Sở - Ngành, Sở Quy hoạch - Kiến trúc phải kịp thời báo cáo trình Ủy ban nhân dân thành phố.

11.7. Sở Quy hoạch - Kiến trúc có trách nhiệm cung cấp thông tin, tài liệu có liên quan cho các cơ quan chức năng khi có yêu cầu theo quy định của pháp luật.

Điều 12. Đối với Ủy ban nhân dân quận - huyện

12.1. Phối hợp, hướng dẫn, kiểm tra và đôn đốc Ủy ban nhân dân quận - huyện thực hiện các nội dung quản lý Nhà nước về quy hoạch xây dựng và kiến trúc đô thị; đề xuất xử lý hành vi vi phạm pháp luật.

12.2. Tổ chức, tập huấn, đào tạo về chuyên môn nghiệp vụ.

12.3. Tham gia đánh giá tình hình thực hiện công tác quản lý đô thị của Ủy ban nhân dân quận - huyện theo yêu cầu của Ủy ban nhân dân thành phố.

Điều 13. Đối với tổ chức Đảng và Đoàn thể của thành phố

13.1. Đối với Ban Thường vụ Thành ủy, các Ban của Thành ủy, Đảng ủy khối Chính quyền thành phố, Sở có mối quan hệ trực tiếp để tiếp nhận những định hướng, lãnh đạo, chỉ đạo của Thành ủy về những vấn đề có liên quan đến nội dung hoạt động của Sở.

13.2. Phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong quá trình thực hiện nhiệm vụ của Sở, tạo điều kiện cho các đoàn thể tham gia ý kiến với Sở trong việc xây dựng chế độ chính sách có liên quan, cùng với yêu cầu thực hiện các nội dung Quy chế dân chủ cơ sở tại đơn vị.

13.3. Đối với những vấn đề lớn, có liên quan đến đoàn thể quần chúng, Giám đốc Sở phải trao đổi ý kiến với lãnh đạo của đoàn thể trước khi trình Ủy ban nhân dân thành phố.

Chương V ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 14. Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc có trách nhiệm tổ chức triển khai và thực hiện Quy chế này.

Điều 15. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc hoặc có những điểm không còn phù hợp với quy định của Nhà nước, Giám đốc Sở Quy hoạch - Kiến trúc có trách nhiệm kịp thời báo cáo đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố xem xét, điều chỉnh bổ sung, sửa đổi nội dung Quy chế này cho phù hợp./.

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ